

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

NGUYỄN THẾ THẮNG*

Là Người sáng lập và lãnh đạo Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Để Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, Người khẳng định rõ Đảng ta phải luôn tuân thủ, giữ vững các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt của một Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân. Trong đó, Người đặc biệt quan tâm đến tự phê bình và phê bình. Trong quá trình xây dựng, rèn luyện Đảng ta, Người đã nêu lên một hệ thống quan điểm toàn diện về tự phê bình và phê bình, đồng thời coi đó là quy luật, nguyên tắc, giải pháp quan trọng để xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng.

1. Khái niệm, mục đích, nội dung, thái độ tự phê bình và phê bình

Trước hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh làm rõ khái niệm tự phê bình và phê bình. *Tự phê bình* là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình. *Phê bình* là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình. *Tự phê bình và phê bình* phải đi đôi với nhau. Để làm cho mọi người học lẫn ưu điểm của nhau và giúp nhau chữa những khuyết điểm.

Mục đích tự phê bình và phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ, làm cho công việc tiến hơn; thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng, Chính phủ và nhân dân .v.v.

Về *Nội dung tự phê bình và phê bình*, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Trên cơ sở chức trách, bổn phận, mỗi cán bộ, đảng viên

kiểm điểm, tự phê bình và phê bình việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Công việc của tập thể, hoặc mỗi người luôn bề bộn, “trăm công nghìn việc”, song, cần nhận rõ: Trong mỗi thời kỳ ắt có một, hai công tác *chính*. Trong công tác chính ấy, lại có *khâu chính*. Đó là trọng tâm của công tác chính ấy. Lúc kiểm thảo cán bộ, đảng viên phải nhằm vào rút ra ưu điểm và khuyết điểm trong thực hiện trọng tâm công tác chính ấy. Người lưu ý: “Trong lúc thảo luận, mọi người được hoàn toàn tự do phát biểu ý kiến, dù đúng hoặc không đúng cũng vậy. Song không được nói gàn, nói vòng quanh”¹.

Về *Thái độ tự phê bình và phê bình*, trước hết cần tránh các thái độ cực đoan, sai trái.

- *Thứ nhất*, sợ tự phê bình và phê bình. Che dấu khuyết điểm. Sợ rằng phê bình khuyết điểm của mình, của đồng chí mình, của Đảng và Chính phủ, thì: Kẻ địch sẽ lợi dụng để phản tuyên truyền; Giảm bớt uy tín của Đảng và chính quyền; Làm mất thể diện của cán bộ đã phạm khuyết điểm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh ví: “Khuyết điểm cũng như chứng bệnh. Phê bình cũng như uống thuốc. Sợ phê bình, cũng như có bệnh mà giấu bệnh. Không dám uống thuốc. Đến nỗi bệnh ngày càng nặng, không chết “cũng la lét quả dưa”².

Phê bình là trị bệnh cứu người. Một Đảng cũng như một con người. “ Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ

* PGS.TS. Học viện Chính trị - Hành chính Khu vực I.

hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính"³. Cho nên, toàn Đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên phải có gan và dũng khí cách mạng, vì dân vì nước mới có thể tự phê bình và phê bình nghiêm túc.

- *Thứ hai*, có hai thái độ cực đoan về nhìn nhận khuyết điểm của Đảng cũng như của mỗi tập thể, mỗi con người. Có người thì cho rằng: trong Đảng việc gì cũng tốt, không có khuyết điểm gì đáng lo. Có người lại cho rằng: trong Đảng cái gì cũng kém, đầy những khuyết điểm, vì vậy mà họ bị quan, thất vọng. Hai cách nhận xét đó đều không đúng.

- *Thứ ba*, mọi việc có thể nào cũng mắc kè, sao xong chuyện thì thôi. Không phê bình, không tự phê bình. Đó là thái độ của những đảng viên và cán bộ ươn hèn, yếu ớt. Người cho rằng, thái độ ai mắc kè ai, thái độ đó cố nhiên là không đúng. Tuy vậy, trong Đảng, còn có nhiều người giữ thái độ đó, nhất là khi cấp dưới đối với cấp trên. Thái độ đó thường sinh ra thói "không nói trước mặt, hục hặc sau lưng". Nó gây nên sự uất ức và không đoàn kết trong Đảng. Nó dễ cho bọn vu vơ có thể chui vào hoạt động trong Đảng. Nó dễ cho khuyết điểm ngày càng chồng chất lại và phát triển ra.

- *Thứ tư*, máy móc, quá tả. Đối với những người có khuyết điểm và sai lầm đó, như đối với hổ mang, thường luồng. Họ đòi phải đuổi bọn kia ra khỏi Đảng ngay. Nếu Đảng không làm như thế thì họ cho rằng: Thôi, hỏng hết rồi! Do đó, họ đâm ra chán nản, thất vọng. Hoặc họ không làm gì nữa hết. Thậm chí họ bỏ Đảng. Đó là thái độ những người *máy móc quá*. Đó cũng là bệnh "chủ quan". Nếu theo thái độ đó thì Đảng chỉ còn một nhóm con con, vì số đông sẽ bị khai trừ hết. Mà chính những người có thái độ đó cũng bị khai trừ, vì họ đã phạm cái khuyết

điểm hẹp hòi.

Thái độ của bọn phản động. Bọn phản động thì lợi dụng những khuyết điểm đó và tô vẽ thêm để phá hoại Đảng ta.

Còn những người lợi dụng những sai lầm và khuyết điểm của Đảng, của tổ chức, cơ quan, đơn vị để đạt mục đích tự tư tự lợi của họ. Đó là thái độ của đảng viên và cán bộ *đầu cơ*.

- *Thứ năm*, thái độ đúng đắn. Cần Phân tích rõ ràng cái gì đúng, cái gì sai. Không bị ảnh hưởng của những chủ trương sai lầm, những phần tử không tốt, ra sức học tập và đề cao gương người tốt, việc tốt. Không để mặc kè, mà ra sức tranh đấu sửa chữa những khuyết điểm, không để nó phát triển ra, không để nó có hại cho Đảng. Không làm cách máy móc, mà khéo dùng cách phê bình và tự phê bình để giúp đồng chí khác sửa đổi những sai lầm và khuyết điểm, giúp họ tiến bộ. Đoàn kết Đảng bằng sự tranh đấu nội bộ. Nâng cao kỷ luật và uy tín của Đảng.

2. Hệ thống phương pháp tự phê bình và phê bình

Với kinh nghiệm cách mạng và sự từng trải trong sinh hoạt Đảng và sự giao tiếp, Người chỉ ra những *phương pháp tự phê bình và phê bình đúng đắn, khéo léo đến độ minh triết*. Mỗi cán bộ, đảng viên cần biết thực hiện những nguyên tắc cơ bản sau trong tự phê bình và phê bình.

Trước hết là nghiên cứu tài liệu lý luận và về đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước. Lấy đó làm căn cứ để tự phê bình và phê bình. Tiếp theo là *Kiểm thảo công việc* của bản thân và tập thể về mặt tư tưởng và lề lối làm việc. *Kiểm thảo phải khởi đầu từ cấp trên, dần dần đến cấp dưới*. Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu thật thà tự phê bình, phải hoan nghênh và khuyến khích mọi người phê bình mình, tức

là phải thực hiện dân chủ rộng rãi. Từ trên xuống, rồi từ dưới lên.

Cán bộ cấp trên phải trực tiếp lãnh đạo từ lúc chuẩn bị cho đến lúc kết thúc cuộc kiểm thảo. Trong kiểm thảo phải nêu rõ ưu điểm và khuyết điểm, làm cho việc phải, việc trái rõ ràng, làm cho mọi người hiểu rõ và vui lòng thừa nhận.

Ưu điểm phải khen, để mọi người bắt chước và phát triển. Khuyết điểm tuy nặng nhẹ mà xử trí cho đúng mực, để mọi người biết mà tránh. Mục đích của kiểm thảo là *giáo dục, cải tạo*, nhưng không phải tuyệt đối không hề dùng kỷ luật. Những vấn đề đã đặt ra, cần tìm cách giải quyết cho đúng. Trong kiểm thảo, phải làm cho mọi người *tự động, tự giác* thật thà nêu khuyết điểm của mình, thành thật phê bình anh em. Kiểm thảo nhằm vào tư tưởng, lề lối làm việc, kết quả của công việc, chứ không nhằm vào cá nhân.

Cần tránh: Đối với người khác phê bình đúng đắn, nhưng tự phê bình quá "ôn hoà". Đối với người khác rất "mác xít", nhưng đối với bản thân mình mắc vào chủ nghĩa tự do.

Về tính tất yếu và sự cần thiết của tự phê bình, Người vạch rõ rằng: "Dao có mài, mới sắc. Vàng có thui, mới trong. Nước có lọc, mới sạch. Người có tự phê bình, mới tiến bộ. Đảng cũng thế"⁴.

Tự phê bình cần thực hiện thường xuyên như hàng ngày ăn cơm và rửa mặt. Ngày nào cũng phải ăn cho khỏi đói, rửa mặt cho khỏi bẩn, thì ngày nào cũng phải tự phê bình cho khỏi sai lầm. Thái độ tự phê bình cần mạnh dạn, thẳng thắn, thật thà.

Tự phê bình là thật thà nhận, công khai nhận trước mặt mọi người những khuyết điểm của mình để tìm cách sửa chữa. Điều đó nói thì dễ, nhưng làm thì khó. Khó là vì người ta hay có lòng tự ái. Thừa nhận cái sai, cái dở, cái kém của mình, thì sợ mất thể diện, mất uy tín, mất địa vị. Điều đó thật là chí lý.

Người còn hóm hỉnh nêu thí dụ: Có nơi cán bộ tự phê bình qua loa, hình thức. Thậm chí khi đọc thư của Hồ Chủ tịch trước nhân dân, họ chỉ đọc những chỗ phê bình dân, còn những chỗ phê bình cán bộ thì họ không đọc. Thế là những cán bộ ấy đã không thật thà tự phê bình, đã dối trên, lừa dưới.

Tự phê bình là một cuộc đấu tranh. "Tự mình, không đánh thắng được khuyết điểm của mình, mà muốn đánh thắng kẻ địch, tự mình không cải tạo được mình, mà muốn cải tạo xã hội, thì thật là vô lý"⁵. Vì vậy người cách mạng nhất định phải thật thà tự phê bình và kiên quyết chữa khuyết điểm, đánh thắng kẻ địch trong lòng mình là chủ nghĩa cá nhân.

Người vạch ra những nguyên tắc đúng đắn trong phê bình:

- *Thứ nhất*, kiên quyết chống thói nể nang và che giấu, chống thói "trước mặt thì nể, kể lể sau lưng".

- *Thứ hai*, phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt.

- *Thứ ba*, phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc.

- *Thứ tư*, phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người.

- *Thứ năm*, ta phải biết cách *phê bình* sáng suốt, khôn khéo. Phê bình như chiếu tấm gương cho mọi người soi thấu những khuyết điểm của mình, để tự mình sửa chữa. Một người có vết nhoe trên mặt, được người ta đem gương cho soi, mình tự thấy vết nhoe. Lúc đó không cần ai khuyên bảo, cũng tự vội vàng đi rửa mặt. Những người bị phê bình thì phải vui lòng nhận xét để sửa đổi, không nên vì bị phê bình mà nản chí, hoặc oán ghét. Cách phê bình khôn khéo như vậy nhất định sẽ có kết quả tốt đẹp.

3. Vai trò người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý trong tổ chức tự phê bình và phê bình

Họ phải biết tổ chức tốt việc tự phê bình và phê bình trong phạm vi mình phụ trách. Phải tổ chức một Ủy ban học tập, do cán bộ cao cấp lãnh đạo, do các cấp cử đại biểu tham gia. Số ủy viên nhiều hay ít, tùy hoàn cảnh mà định. Ủy ban này định ra *kế hoạch*; nghiên cứu, thảo luận, kiểm tra và thực hành. Ủy ban học tập phải có một ban kiểm tra để xem xét việc học tập và sự tiến bộ của mọi người, giúp đỡ người tiến bộ ít, khen ngợi người tiến bộ nhiều. Mỗi tháng phải báo cáo về cấp trên, Trung ương một lần. Lãnh đạo, cấp trên phải gương mẫu tự phê bình và phê bình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Cấp trên cũng nên thỉnh thoảng trung cầu ý kiến phê bình của cấp dưới. Có như thế thì cũng khác nào như một người có vết nhọ trên mặt, được người ta đem gương cho soi, mình tự thấy vết nhọ. Lúc đó không cần ai khuyên bảo, cũng tự vội vàng đi rửa mặt”⁶.

Cấp trên phê bình, chưa đủ. Đồng chí, đồng sự phê bình, chưa đủ. Phải hoan nghênh quần chúng phê bình nữa, thì sự phê bình mới hoàn toàn.

Người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý cần biến kết quả tự phê bình và phê bình thành hành động cách mạng, hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Khi kết thúc kiểm thảo, ra sức làm cho mọi người tăng thêm lòng tự tin. Tin chắc mình phát triển được ưu điểm, sửa đổi được khuyết điểm, khiến mọi người khoan khoái, vui vẻ, hăng hái, để tiếp tục công tác và tiến bộ mãi. Rồi phải đặt chương trình học tập và công tác sắp tới, để mọi người thi đua làm tròn nhiệm vụ. Kết quả cần đạt được của việc tự phê bình và phê bình là: Đoàn kết chặt chẽ cán bộ trong Đảng, ngoài Đảng và toàn dân. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần thi hành nghiêm chỉnh và triệt để

chính sách của Đảng và Chính phủ. Theo đường lối quần chúng, vượt mọi khó khăn, đưa cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn.

4. Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương trong sáng về phê bình và tự phê bình

Tháng 1 năm 1946, Chính phủ liên hiệp lâm thời mới được thành lập, hoàn cảnh cách mạng Việt Nam lúc đó gặp vô vàn khó khăn - Những khó khăn đó đã được các nhà sử học ví như “ngàn cân treo sợi tóc”. Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người đang cầm lái, chèo chống một cách vững vàng để đưa con thuyền Tổ quốc vượt qua những cơn sóng gió, an toàn đi đến bến bờ hạnh phúc, đã dũng cảm tự phê bình công khai trước nhân dân, để cán bộ, đảng viên và nhân dân đều phải hiểu thấu trách nhiệm, bổn phận của mình, đoàn kết vượt qua hiểm họa, đưa sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc đến thành công.

Sau khi nêu rõ những thành công và khuyết điểm của Chính phủ và tình hình kháng chiến, kiến quốc trên cả hai miền Nam Bắc lúc đó, Người khẳng định:

“Trước hoàn cảnh khó khăn đó, đồng bào đã cố gắng, người giúp sức, kẻ giúp tiền. Còn tôi thì lo lắng đêm ngày để làm tròn nhiệm vụ của mình, sao cho khỏi phụ lòng đồng bào toàn quốc. Chỉ vì tôi tài hèn,

sức mọn, cho nên chưa làm đầy đủ những sự mong muốn của đồng bào”⁷.

“Có thể nói rằng: những khuyết điểm đó là vì thời gian còn ngắn ngủi, vì nước ta còn mới, hoặc vì lẽ này, lẽ khác.

Nhưng không, tôi phải nói thật: những sự thành công là nhờ đồng bào cố gắng. Những khuyết điểm kể trên là lỗi tại tôi.

Người đòi không phải thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, nhưng chỉ sợ không biết kiên quyết sửa nó đi. Từ nay, tôi mong đồng bào ra sức giúp tôi sửa chữa những khuyết

điểm đó bằng nhiều cách, trước hết là bằng cách thi hành cho đúng và triệt để những mệnh lệnh của Chính phủ.

Vận mệnh nước ta ở trong tay ta. Chúng ta đồng tâm nhất trí, trên dưới một lòng, thì chúng ta nhất định thắng lợi”⁸.

Trong quá trình lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta, Người thường xuyên khuyến khích cấp dưới và quần chúng nhân dân phê bình mình: “Tôi làm điều xấu, các đồng chí trông thấy, phải phê bình cho tôi sửa chữa ngay. Nếu tôi có vết nhoe trên trán, các đồng chí trông thấy, lại lấy có "nê Cù" không nói là tôi mang nhoe mãi. Nhoe ở trên trán thì không quan trọng, nhưng nếu có vết nhoe ở trong óc, ở tinh thần, mà không nói cho người ta sửa, tức là hại người ta”⁹.

Người phân tích rằng: “Người đòi ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm.

Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm. Và càng sợ những người lãnh đạo không biết tìm cách đúng để giúp cán bộ sửa chữa sai lầm và khuyết điểm”¹⁰.

Chính bản lĩnh chính trị, tính gương mẫu, tiên phong trong tự phê bình và phê bình của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người sáng lập và rèn luyện Đảng, đứng đầu Nhà nước đã là một nhân tố có tính quyết định trong việc sử dụng vũ khí tự phê bình như là một quy luật, một nguyên tắc, một giải pháp quan trọng của quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Và, thực tế lịch sử Đảng ta chứng tỏ rằng: Chỉ khi có sự chỉ đạo, thực hiện tích cực, đúng đắn, gương mẫu của Người đứng đầu, của tất cả các cấp uỷ Đảng; sự giác ngộ về nhận thức của tất cả cán bộ, đảng viên, nhân dân và dân chủ trong Đảng được phát huy; đồng thời, Đảng biết dựa vào dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tự phê bình và phê bình mới thật sự là một quy luật phát

triển, một nguyên tắc, giải pháp xây dựng Đảng có hiệu quả trong thực tế.

5. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình vào công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng hiện nay

Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng XI đã bàn và ra Nghị quyết về những vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng. Để thực hiện được những nhiệm vụ cấp bách đó, Đảng ta đã nêu ra một hệ thống giải pháp cần phải thực hiện đồng bộ, trong đó có một giải pháp cơ bản là *đẩy mạnh tự phê bình và phê bình*. Trong Lời phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: Tự phê bình và phê bình là “Khâu mắt chốt nhất nhưng thực hiện cũng có nhiều khó khăn nhất. Bởi vì, nó đòi hỏi mỗi người phải tự phân tích, mổ xẻ những ưu, khuyết điểm của chính bản thân mình; phải nhận xét, đánh giá về người khác. Nếu không thật tự giác, chân thành, công tâm thì rất dễ chủ quan, thường chỉ thấy ưu điểm, mặt mạnh của mình nhiều hơn người khác; trong khi chỉ thấy khuyết điểm, mặt yếu của người khác nhiều hơn mình. Nếu không hết lòng vì sự nghiệp chung, không có dũng khí, không thật sự cầu thị thì không dám nói hết khuyết điểm của mình và không dám phê bình người khác, nhất là phê bình cấp trên”¹¹.

Đảng ta đã và đang chú trọng vận dụng sáng tạo và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. Tự phê bình và phê bình là công việc phải tiến hành thường xuyên, liên tục như soi gương, rửa mặt hàng ngày, chứ không thể đánh trống bỏ dùi, chỉ làm một lần cho xong. Cấp trên phải làm gương, đi đầu trong tự phê bình và phê bình. Trước hết là cấp Trung ương và đứng đầu các cấp các ngành, các địa phương, các đơn vị, tự phê bình, tự điều chỉnh. Trong

quá trình đó, cần phát huy dân chủ trong Đảng và để quần chúng đóng góp ý kiến cho cán bộ, đảng viên. Dựa vào góp ý kiến xây dựng của dân và các Đoàn thể để nhìn nhận các mặt ưu điểm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên trước khi tiến hành tự phê bình và phê bình.

Nội dung tự phê bình và phê bình xoay quanh 3 vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng ta hiện nay.

Thứ nhất: ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. *Thứ hai:* xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp Trung ương, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. *Thứ ba:* xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, trong mối quan hệ với tập thể cấp uỷ, cơ quan, đơn vị; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Kết hợp tự phê bình và phê bình về 19 điều Đảng viên không được làm và những vấn đề bức xúc nổi cộm ở đơn vị mình.

Tinh thần tự phê bình và phê bình phải ráo riết triệt để, thật thà, không nể nang, không né tránh, không thêm bớt. Phải biểu dương thành tích, ghi nhận ưu điểm đi đôi với phê bình khuyết điểm. Trong quá trình đó phải nhớ lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, thâm độc. Phê bình công việc chứ không phê bình người. Thống nhất cao về

tư tưởng, quyết tâm chính trị phải lớn; thường xuyên, liên tục, làm đi làm lại nhiều lần, tự phê bình và phê bình mới thật sự là vũ khí sắc bén để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Làm tốt những căn dặn của Người thì Đảng ta sẽ xây dựng, chỉnh đốn Đảng thành công, làm cho Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh.

Chú thích

1. Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị Quốc gia, (xuất bản lần thứ ba), Hà Nội, tr. 272.
2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, *Sđd*, tr. 301.
3. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, *Sđd*, tr. 301.
4. Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 7, Nxb. Chính trị Quốc gia, (xuất bản lần thứ ba), Hà Nội, tr. 80.
5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, *Sđd*, tr. 82.
6. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, *Sđd*, tr. 284.
7. Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 7, Nxb. Chính trị Quốc gia, (xuất bản lần thứ ba), Hà Nội, tr. 191.
8. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, *Sđd*, tr. 192 - 193.
9. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, *Sđd*, tr. 260.
10. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, *Sđd*, tr. 323.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2012. *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương khoá XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 98 - 99.

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, Tập 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, (xuất bản lần thứ ba), Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2012. *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương khoá XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Lời phát biểu của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng Đảng khai mạc ngày 27/2/2011.